

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 18/10/2022

Về việc: “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thế Anh và ông Nguyễn Văn Dũng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Cao Thị Vân - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Bà Tăng Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự, thụ lý số: 186/2022/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022 về: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **179/2022/QĐST - HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2022** và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2022/QĐ - DS ngày 30/9/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1994

Nơi ĐKKHKT: xóm 2, xã Diễn Thập, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

Nơi ở hiện nay: xóm Nam Vực, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (*có đơn xin xét xử vắng mặt*)

- Bị đơn: Anh Chu Văn H2, sinh năm 1995

Nơi cư trú: xóm 2, xã Diễn Thập, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 6 năm 2022, được bổ sung tại bản tự khai ngày 13 tháng 7 năm 2022, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H1 trình bày: chị và anh Chu Văn H2 kết hôn với nhau vào ngày 15 tháng 01 năm 2018, hôn nhân trên cơ sở có tình cảm, hoàn toàn tự nguyện và không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Diễn Thập, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Sau

khi kết hôn hai vợ chồng chung sống với nhau thường xuyên phát sinh mâu thuẫn không thể giải quyết được do vợ chồng không có tiếng nói chung, anh H2 hay rượu chè, bê tha, chị đã nhiều lần nhắc nhở nhưng anh H2 không thay đổi. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị quyết định làm thủ tục đề nghị Toà án nhân dân huyện Diễn Châu giải quyết cho chị được ly hôn anh Chu Văn H2.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung Chu Minh P, sinh ngày 18/12/2018. Ly hôn chị H1 có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cho đến khi trưởng thành; không yêu cầu anh Chu Văn H2 cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ: Chị Nguyễn Thị H1 không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân huyện Diễn Châu đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng cho anh Chu Văn H2, xác minh tại xã Diễn Thấp thì anh H2 có đăng ký hộ khẩu và hiện đang có mặt, sinh sống tại xã Diễn Thấp, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Tại bản tự khai và tại phiên tòa, anh Chu Văn H2 trình bày: thống nhất với nội dung trình bày của chị Nguyễn Thị H1 về điều kiện, thời gian đăng ký kết hôn, theo anh vợ chồng sau khi kết hôn chung sống bình thường hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn do những bất đồng về vấn đề kinh tế, tiền bạc và thiếu sự thống nhất với nhau về vấn đề công việc, chị H1 tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ. Nay chị H1 làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh đồng ý. Về con chung, vợ chồng có một con chung Chu Minh P, sinh ngày 18/12/2018, hiện nay cháu đang ở với anh và gia đình anh, anh là người đang trực tiếp trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng cháu; mặt khác chị H1 hiện nay đã đi làm xa, không có ở nhà nên ly hôn anh cũng có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cho đến khi trưởng thành; không yêu cầu chị Nguyễn Thị H1 cấp dưỡng nuôi con.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự; Tòa án mở phiên tòa đúng thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn anh Chu Văn H2 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và cũng có mặt tại Tòa án để trình bày các ý kiến của mình. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H1 có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và xét xử vụ án nên Tòa

án đưa vụ án xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn là đúng quy định tại khoản 1 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Tòa án áp dụng các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giải quyết cho chị Nguyễn Thị H1 được ly hôn anh Chu Văn H2; về con chung: Chu Minh P, sinh ngày 18/12/2018, theo nguyện vọng của chị H1 muốn được tiếp tục nuôi con, anh Chu Văn H2 cũng có nguyện vọng trực tiếp nuôi con. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chị Nguyễn Thị H1 đã cung cấp bảng lương, anh Chu Văn H2 có đơn xin xác nhận đang trực tiếp nuôi con chung và được UBND xã Diễn Tháp xác nhận, anh H2 có công việc và thu nhập ổn định, nơi cư trú rõ ràng, thực tế cháu Chu Minh P đang sống với bố và ông nội, hiện đang học tại trường mầm non xã Diễn Tháp, mặt khác hiện nay, chị Nguyễn Thị H1 đã đi làm ăn xa nên cần giao con chung cho anh Chu Minh Hùng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành là phù hợp với thực tế và đảm bảo tốt cho sự phát triển thể chất và tinh thần của con chung; việc cấp dưỡng nuôi con các đương sự không yêu cầu nên không xem xét; Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết; Án phí: chị Nguyễn Thị H1 phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 điều 28 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh Chu Minh Hùng có đăng ký hộ khẩu tại xã Diễn Tháp, huyện Diễn Châu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 BLTTDS. Sau khi thụ lý, Tòa án đã tiến hành các thủ tục xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với anh Chu Minh Hùng và tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Chị Hạnh và gia đình cũng đã thông báo đến anh H2 toàn bộ nội dung khởi kiện, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H1 có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xét xử vắng mặt. Do đó căn cứ vào các điều 70, điều 207, khoản 1 điều 228, BLTTDS 2015; điều 5 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao để giải quyết và xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị H1.

[2]. Xét về quan hệ hôn nhân thấy rằng: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H1 và anh Chu Minh Hùng là hoàn toàn hợp pháp, việc đăng ký kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Sau một thời gian ngắn chung sống hạnh phúc giữa chị Hạnh và anh H2 đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm sống, cách xử lý các vấn đề phát sinh trong cuộc sống hôn nhân. Quá trình làm việc tại Tòa án, chị H1 xác định không còn tình cảm gì với anh H2 nữa, không thể sống chung với nhau nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H2. Anh Chu Văn H2 cũng khẳng định vợ chồng có xảy ra nhiều mâu thuẫn, đã tìm cách giải quyết nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân nhau. Điều đó chứng tỏ rằng trên thực tế mối quan hệ giữa chị H1 và anh H2 đã thực sự rạn nứt, mục đích hôn nhân không đạt được, bởi vậy cần áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết cho chị Nguyễn Thị H1 được ly hôn với anh Chu Văn H2.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H1 và anh Chu Văn H2 có 01 con chung Chu Minh P, sinh ngày 18/12/2018. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chị Nguyễn Thị H1 đã cung cấp bảng lương, anh Chu Văn H2 có đơn xin xác nhận đang trực tiếp nuôi con chung và được UBND xã Diên Tháp xác nhận, anh H2 có công việc và thu nhập ổn định, nơi cư trú rõ ràng, trên thực tế cháu Chu Minh P hiện nay đang sống với bố, được anh H2 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và đang theo học tại trường mầm non xã Diên Tháp; mặt khác hiện nay, chị Nguyễn Thị H1 đã đi làm ăn xa nên cần giao con chung cho anh Chu Minh Hùng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành là phù hợp với thực tế và đảm bảo tốt cho sự phát triển thể chất và tinh thần của con chung; việc cấp dưỡng nuôi con các đương sự không yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện nên tạm hoãn.

Về tài sản chung: các đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Án phí: Chị Nguyễn Thị H1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, các điều 35, 39, 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56; điều 57, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Xử:

1. *Quan hệ hôn nhân*: chị Nguyễn Thị H1 được ly hôn anh Chu Văn H2.

2. *Về con chung*: Giao con chung Chu Minh P, sinh ngày 18/12/2018 cho anh Chu Văn H2 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Nguyễn Thị H1.

Chị Nguyễn Thị H1 có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. *Về tài sản chung và nợ*: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Án phí*: Chị Nguyễn Thị H1 phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, án phí của chị H1 được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0001806 ngày 24/6/2022.

5. *Về quyền kháng cáo*: Anh Chu Văn H2 có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Nguyễn Thị H1 vắng mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THA dân sự Diễn Châu;
- UBND xã Diễn Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Đức Thúy

